## Tiến sĩ Đào Duy Nam PTNK – ĐHQG TPHCM

## XÂU KÝ TỰ NGOẶC

Tên chương trình: BRACKETS.???

Xét xâu chỉ chứa các ký tự ngoặc tròn (, ), ngoặc vuông [, ] và ngoặc nhọn {, }. Để ngắn gọn, ta gọi nó là xâu ngoặc.

Định nghĩa xâu ngoặc đúng:

- Xâu rỗng được coi là xâu ngoặc đúng,
- Nếu a là xâu ngoặc đúng thì (a), [a], {a} cũng là các xâu ngoặc đúng,
- Nếu **a** và **b** là các xâu ngoặc đúng thì **ab** cũng là xâu ngoặc đúng.

Cho xâu  $\boldsymbol{s}$  độ dài  $\boldsymbol{n}$ . Xâu  $\boldsymbol{s}_{\boldsymbol{k}}\boldsymbol{s}_{\boldsymbol{k}+1}\boldsymbol{s}_{\boldsymbol{k}+2}...\boldsymbol{s}_{\boldsymbol{n}}\boldsymbol{s}_1$   $\boldsymbol{s}_2...\boldsymbol{s}_{\boldsymbol{k}-1}$  được gọi là xâu đẩy vòng của  $\boldsymbol{s}$ . Bản thân  $\boldsymbol{s}$  cũng là một xâu đẩy vòng của  $\boldsymbol{s}$ .

*Yêu cầu:* Cho xâu ngoặc **S** có độ dài không quá 1000. Hãy xác định có tồn tại một xâu đẩy vòng của **S** là xâu ngoặc đúng hay không và đưa ra câu trả lời **Yes** hoặc **No**.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản BRACKETS.INP gồm một dòng chứa xâu s.

Kết quả: Đưa ra file văn bản BRACKETS.OUT câu trả lời Yes hoặc No.

Ví dụ:

BRACKETS.INP
}{}(){



